

NGỘ ĐỘC NĂM
OPHIOCORDYCEPS
HETEROPODA DO ĂN
NHỘNG VE SÀU

Bs Bạch Văn Cam, Bs Trần Văn Định,
Bs Nguyễn Hữu Nhân, Bs Đỗ Trung Hiếu
Khoa Cấp Cứu Bv Nhi Đồng I

Đặt vấn đề:

- Người Việt có thói quen ăn nhộng côn trùng.
- Chu trình sinh sản và phát triển của ve sầu.



- Ấu trùng nhiễm nấm *O. heteropoda* và chết.
- Ăn ấu trùng chết sẽ bị ngộ độc nấm.



- *O. heteropoda* còn có tên Kobayasi thuộc họ Clavicipitaceae.
- *Claviceps purpurea* (cựa gà) thuộc họ ký sinh ở ngũ cốc, gây co giật và ảo giác.

- O.Heteropoda ký sinh và phát triển trên nhộng ve.
- O.heterpoda được ghi nhận Congo, các nước Trung Phi, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản.
- Chưa có một báo cáo O.heteropoda ở Việt Nam
- Chúng tôi lần đầu tiên mô tả một trường hợp ngộ độc hàng loạt do ăn nhộng ve sâu bị nhiễm nấm O.heteropoda .

Mục tiêu :

- Mô tả đặc điểm ngộ độc, lâm sàng, điều trị của nhóm nạn nhân ngộ độc ophiocordyceps heteropoda.
- Đặc điểm sinh học và cách nhận diện nấm ophiocordyceps heteropoda ngoài tự nhiên.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:

- Mô tả 6 trường hợp ngộ độc O.heteropoda.

Kết quả nghiên cứu:

Tình huống ngộ độc:

- 6 nạn nhân trẻ em sống tại Huyện Hàm Tân, Tỉnh Bình Thuận đã đào được nhiều nhộng ve sâu.
- Khoảng 1 giờ sau khi ăn nạn nhân đầu tiên xuất hiện triệu chứng nôn ói nhiều, sau đó rung giật cơ được mang vào bệnh viện

Lâm sàng :

Triệu chứng	Thời gian xuất hiện	Số ca
Hội chứng dạ dày ruột		
Nôn ói	1-6h	6/6
Đau bụng	1-6h	1/6
Tiêu chảy		0/6
Suy hô hấp		0/6
Tăng men Cholinesterase		1/6
Chức năng gan		
ALT		23-56.8U/L
AST		12.8-30.6U/L
Suy thận		0/6
Tán huyết		0/6
Rung giật cơ	Sau 24h	6/6
Rung giật nhãn cầu	Sau 24h	6/6
Ảo giác	Sau 48h	2/6

Điều trị :

Đặc điểm điều trị	Số ca
Rửa dạ dày	6/6
Than hoạt tính	6/6
Test atropin	2/6
Chống co giật	6/6
An thần	6/6
Truyền dịch tăng thải	6/6
Thời gian điều trị trung bình (ngày)	3-4

Xác định chủng nấm gây ngộ độc:

- Mẫu nhộng ve sầu do thân nhân nạn nhân cung cấp và mẫu nhộng ve nhiễm nấm chúng tôi tìm thấy tại hiện trường ở địa phương.
- Kết hợp với các chuyên gia của Đại Học Khoa Học Tự Nhiên Thành Phố Hồ Chí Minh xác định đặc điểm hình thái, mô học và tên của chủng nấm gây độc.



H3. Nhộng ve sâu nhiễm nấm
và quả thể nấm



H4. Perithecia có dạng chìm
trong quả thể



H5. Perithecia và nang



H6. Nang chứa bào tử có cấu trúc đặc biệt



Hình 7. Bào tử nang xếp thành chuỗi trong nang, mỗi nang có chứa nhiều chuỗi bào tử, bào tử có dạng hình trụ

Theo các đặc điểm hình thái trên, nấm này phù hợp với mô tả của Gi-Ho Sung và cộng sự năm 2011 với tên khoa học

OPHIOCORDYCEPS HETEROPODA

Clavicipitaceae

Đặc điểm sinh học và nhận diện O.heteropoda

- Nấm O. heteropoda ký sinh và phát triển trên nhộng ve sâu.
- Trong điều kiện thời tiết thích hợp nấm sẽ cho ra các quả thể nấm (Hình). Quả thể nấm ở vị trí trông giống 2 râu của nhộng ve.
- Trường hợp nấm không cho ra quả thể, khó có thể phân biệt bằng hình dạng bên ngoài giữa nhộng bị nấm ký sinh và nhộng không bị nấm ký sinh.



Khảo sát của chúng tôi tại địa phương:

- Nấm xuất hiện nhiều vào mùa hè là mùa sinh sản của ve sầu.
- Nấm xuất hiện nhiều ở vùng đất đỏ, trong các vườn điều quanh nhà nạn nhân.



- Quả thể nấm màu hồng, hình quả chùy, xuất hiện thành từng chùm và nhô lên khỏi mặt đất, trong khi đó phần thân nấm (là cơ thể nhộng ve) nằm sâu trong đất



Bàn luận:

- Thông tin do thân nhân cung cấp gây khó khăn trong việc chẩn đoán ban đầu.
- Nhộng ve sầu vẫn được sử dụng làm thực phẩm nhưng chưa từng ghi nhận ngộ độc tại Việt Nam.
- Tất cả nạn nhân có triệu chứng nôn ói, đau bụng. Và rung giật cơ là dấu hiệu đưa nạn nhân vào bệnh viện.

- Rung giật cơ từng cơn, từ 1-5 phút, rung giật toàn thân kèm rung giật nhãn cầu. Trong cơn rung giật cơ nạn nhân tỉnh táo, chỉ có vẻ hốt hoảng. Những đợt rung giật cơ sẽ giảm đi trong lúc bệnh nhân ngủ. Thời gian xuất hiện rung giật cơ là sau 24 h.
- 2 trường hợp có ảo giác, là triệu chứng xuất hiện muộn nhất.

- Về chẩn đoán, nạn nhân vào viện với bệnh cảnh ngộ độc và lâm sàng xuất hiện những triệu chứng không phù hợp với những mô tả kinh điển như nôn ói, rung giật cơ, ảo giác và tiền sử có ăn nhộng ve sầu thì cần phải nghĩ đến ngộ độc nấm *O. heteropoda*.
- Chúng tôi chỉ có thể định danh qua hình thái, mô học và so sánh với những mô tả đã có. Nhưng chưa khảo sát về mặt di truyền.

- Đông Trùng Hạ Thảo (nấm *Cordyceps sinensis*) cũng có hình thức ký sinh giống *O.heteropoda*. Về mặt hình thức rất dễ nhầm lẫn giữa 2 chủng nấm này.
- Cần định danh chất hóa học tồn tại trong nấm, & xác định chất gây ra các triệu chứng.
- Điều trị hiện tại chỉ ở mức điều trị triệu chứng vì chưa xác định được độc chất.
- Đó cũng là hạn chế chung của nhiều bệnh viện, những đơn vị ngộ độc lâm sàng và rất khó khăn trong công tác xét nghiệm độc chất.

Những hạn chế của nghiên cứu này:

- Chưa khảo sát về mặt duy truyền của nấm O heteropoda.
- Chưa chứng minh được sự tồn tại của nấm hoặc thành phần của nấm trong cơ thể nạn nhân.
- Chưa chứng minh được nấm thật sự là độc chất hay sau khi được chế biến mới gây độc

Kết luận:

- O.heteropoda có ở Việt Nam. Nấm ký sinh và phát triển trên nhộng ve sầu.
- Rất khó để nhận biết nhộng ve bị nhiễm nấm bằng hình thái bên ngoài nếu nấm không cho ra quả thể nấm nên con người có thể bị ngộ độc nấm nếu ăn nhộng ve sầu.
- Cần tuyên truyền để người dân không tiếp tục ăn nhộng ve sầu dù đó là ve sầu bắt được trên cây hay đào được dưới đất.

CẢM ƠN QUÝ THẦY CÔ VÀ
ĐỒNG NGHIỆP ĐÃ CHÚ Ý
LẮNG NGHE!